
TUẦN 10**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**
SINH HOẠT DƯỚI CỜ CẤP TRƯỜNG

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**CHỦ ĐỀ 3: EM YÊU LAO ĐỘNG****XÂY DỰNG KHÔNG GIAN XANH Ở GIA ĐÌNH (Tiết 29)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về cách trang trí ngôi nhà, tôn trọng bạn, biết lắng nghe những chia sẻ trang trí ngôi nhà mà bạn đưa ra.

Có ý thức cùng bố mẹ, người thân trồng và chăm sóc cây xanh ở gia đình để trang trí ngôi nhà của mình.

- HS: làm việc tập trung, nghiêm túc, có trách nhiệm trước tập thể lớp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

GV: - File bài giảng;

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')**

- GV cho HS nghe và vận động theo bài hát để khởi động bài học.

- GV Nhận xét, tuyên dương.

- GV dẫn dắt vào bài mới.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 – 25')***Xây dựng không gian xanh ở gia đình**

+ Xác định trong ngôi nhà sẽ trang trí: góc học tập, phòng ngủ, phòng khách, phòng bếp, ban công...

+ Lên ý tưởng trang trí như: vệ sinh sạch sẽ khu vực đã xác định; ý tưởng về cách sắp xếp, bài trí đồ dùng, vật dụng...

+ Chuẩn bị những đồ dùng, dụng cụ cần thiết phục vụ việc trang trí ngôi nhà

+ Tìm người hỗ trợ trang trí ngôi nhà.

- Gv mời HS chia sẻ trước lớp

- GV mời các nhóm khác nhận xét.

- GV nhận xét chung, tuyên dương.

Hoạt động Vận dụng trải nghiệm (3 – 5')

- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng người thân thực hiện trang trí ngôi nhà theo ý tưởng đã xây dựng.
- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ 3: EM YÊU LAO ĐỘNG

SINH HOẠT CUỐI TUẦN: TRANG TRÍ NGÔI NHÀ CỦA EM (Tiết 30)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Khám phá được một số cách sắp xếp, trang trí ngôi nhà. Xây dựng được ý tưởng trang trí phù hợp với ngôi nhà của mình.
- HS: Hiểu được tầm quan trọng của việc xây dựng không gian xanh ở gia đình. Biết trang trí ngôi nhà đẹp, dọn vệ sinh sạch sẽ, sắp xếp và bài trí đồ dùng, vật dụng gọn gàng, đẹp mắt. Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về cách trang trí ngôi nhà.
- HS: tôn trọng bạn, biết lắng nghe những chia sẻ trang trí ngôi nhà mà bạn đưa ra. Có ý thức cùng bố mẹ, người thân trồng và chăm sóc cây xanh ở gia đình để trang trí ngôi nhà của mình, làm việc tập trung, nghiêm túc, có trách nhiệm trước tập thể lớp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

GV: - File bài giảng;

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- GV mở bài hát “Nhà của tôi” để khởi động bài học.
- + GV cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát.
- GV Nhận xét, tuyên dương.
- GV dẫn dắt vào bài mới.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành: Sinh hoạt cuối tuần (23 – 25')

a. Đánh giá kết quả cuối tuần (Làm việc nhóm 2)

- GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần.
- + Kết quả sinh hoạt nền nếp.

- + Kết quả học tập.
- + Kết quả hoạt động các phong trào.
- GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.

- GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần)

b. Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4)

- GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.
- + Thực hiện nền nếp trong tuần.
- + Thi đua học tập tốt.
- + Thực hiện các hoạt động các phong trào.
- GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.
- GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động.

c. Sinh hoạt theo chủ đề: Trang trí ngôi nhà của em

Tìm hiểu cách trang trí ngôi nhà (làm việc nhóm 2)

- GV mời HS đọc yêu cầu.
- GV cho HS thảo luận nhóm về cách trang trí ngôi nhà theo 2 tranh SGK trang 31.
- GV mời HS trình bày trước lớp.
- GV mời các HS khác nhận xét.
- GV nhận xét chung, tuyên dương.

-> Kết luận: Ngôi nhà là không gian sinh hoạt của mỗi gia đình. Vì thế, nó cần được dọn dẹp gọn gàng và trang trí cho đẹp. Mỗi ngôi nhà và từng khu vực trong nhà đều có những cách trang trí riêng để nó trở nên gọn gàng, sạch đẹp hơn. Các em cần lựa chọn cách trang trí phù hợp với ngôi nhà của mình.

*** Xây dựng ý tưởng trang trí ngôi nhà. (Làm việc cá nhân)**

- GV Mời HS đọc yêu cầu bài.
- GV yêu cầu học sinh xây dựng ý tưởng trang trí ngôi nhà và các khu vực trong nhà của mình theo gợi ý:
 - + Xác định trong ngôi nhà sẽ trang trí: góc học tập, phòng ngủ, phòng khách, phòng bếp, ban công...
 - + Lên ý tưởng trang trí như: vệ sinh sạch sẽ khu vực đã xác định; ý tưởng về cách sắp xếp, bài trí đồ dùng, vật dụng...

- + Chuẩn bị những đồ dùng, dụng cụ cần thiết phục vụ việc trang trí ngôi nhà
- + Tìm người hỗ trợ trang trí ngôi nhà.
- Gv mời HS chia sẻ trước lớp
- GV mời các nhóm khác nhận xét.
- GV nhận xét chung, tuyên dương.
- GV *Kết luận kiến thức chung.*

3. Hoạt động Vận dụng trải nghiệm (3 – 5')

- GV giới thiệu mẫu một số ngôi nhà trang trí theo gợi ý trên.
- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng người thân thực hiện trang trí ngôi nhà theo ý tưởng đã xây dựng.
- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

.....

.....

TOÁN

CHỦ ĐỀ 4: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 100

BÀI 23: NHÂN SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (TIẾT 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Thực hiện được phép nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (không nhớ). Thực hiện được nhân nhẩm trong những trường hợp đơn giản. Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép nhân số có hai chữ số với số có một chữ số.
- HS: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập, tham gia trò chơi, vận dụng hoạt động nhóm, tư duy và lập luận toán học.
- HS: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập. Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.
- HS yêu thích học Toán.
- Học sinh sẵn sàng chia sẻ với thầy cô, bạn bè về các bài toán liên quan đến kiến thức vừa học.

***Bài tập cần làm:** HS M1,2,3 hoàn thành Bài 1 phần hoạt động và bài 1 + 2 phần luyện tập trang 68 + 69 sách giáo khoa

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- GV tổ chức trò chơi: Ai nhanh hơn học sinh lớp 3.

Nội dung trò chơi: Tính nhẩm:

$$30 \times 2 = ?$$

$$20 \times 2 = ?$$

$$30 \times 3 = ?$$

$$40 \times 5 = ?$$

$$50 \times 2 = ?$$

$$10 \times 10 = ?$$

- HS thực hiện tính nhẩm.
- GV Nhận xét, tuyên dương, chốt đáp án đúng.
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học, dẫn dắt giới thiệu bài mới.

2. Hoạt động Khám phá: Hướng dẫn học sinh nhân hai chữ số cho số có 1 chữ số (8 – 10')

- GV nêu bài toán trong SGK: Mỗi chùm có 26 quả nho. Vậy 3 chùm có tất cả bao nhiêu quả nho?
- GV viết phép nhân 26×3 và hướng dẫn HS đặt tính và tính như SGK.

$$\begin{array}{r} 26 \quad * 3 \text{ nhân 6 bằng 18, viết 8, nhớ 1} \\ \times \quad 3 \quad * 3 \text{ nhân 2 bằng 6, thêm 1 bằng 7, viết 7} \\ \hline 78 \end{array}$$

$$26 \times 3 = 78$$

- GV chốt kết quả phép tính và cách nhân số có hai chữ số với số có một chữ số:
 $26 \times 3 = 78$.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (13 – 15')

Hướng dẫn học sinh làm bài tập 1 phần hoạt động và bài 1 + 2 phần luyện tập trang 68 + 69 sách giáo khoa, kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Tính. (HS làm bài cá nhân)

- GV yêu cầu HS thực hiện phép tính (theo mẫu đã học).
- HS thực hiện bài vào vở.
- GV lưu ý học sinh cách đặt tính.
- GV nhận xét, tuyên dương và chốt đáp án đúng.

* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Bài 1. (Làm việc nhóm 4) Gắn chữ cái với kết quả phép tính.

- GV chia nhóm 4 rồi yêu cầu HS thực hiện phép tính (tính nhẩm hoặc đặt tính rồi tính) để gán được chữ cái tương ứng với kết quả phép tính.
- GV nhận xét, tuyên dương và chốt đáp án đúng.
- GV giới thiệu/ hướng dẫn HS tìm hiểu đôi nét về Chùa Một Cột
- * Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Bài 2: (Làm việc nhóm đôi) Tính nhẩm?

- GV hướng dẫn HS thực hiện theo yêu cầu:
- + Đòi hỏi hai thẻ số bất kì rồi tính và kiểm tra tính đúng/ sai của phép tính mới cho đến khi tìm được cách đổi thẻ phù hợp.
- GV chia nhóm 2, yêu cầu các nhóm làm việc rồi báo cáo kết quả.
- GV Nhận xét, tuyên dương và chốt đáp án đúng.
- * Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (5 – 7')

- GV tổ chức cho HS thi giải nhanh tính đúng bài toán sau:
- + Bài toán: Bốn anh em sinh tư năm nay 24 tuổi. Hỏi tổng số tuổi của bốn anh em hiện nay là bao nhiêu tuổi?
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

.....

.....

TOÁN

CHỦ ĐỀ 4: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 100

BÀI 23: NHÂN SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (Tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Thực hiện được phép nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (không nhớ). Thực hiện được nhân nhẩm trong những trường hợp đơn giản. Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép nhân số có hai chữ số với số có một chữ số.
- HS: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập, tham gia trò chơi, vận dụng hoạt động nhóm, tư duy và lập luận toán học.
- HS: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập. Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

- HS yêu thích học Toán.
- Học sinh sẵn sàng chia sẻ với thầy cô, bạn bè về các bài toán liên quan đến kiến thức vừa học.

***Bài tập cần làm:** HS M1,2,3 hoàn thành bài 1, 2, 3 trang 67 sách giáo khoa.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.
- + Câu 1: Đường kính có độ dài gấp mấy lần bán kính?
- + Câu 2: Khối gì có tất cả các mặt đều vuông?
- GV Nhận xét, tuyên dương, chốt đáp án đúng.
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học, dẫn dắt giới thiệu bài mới.

2. Hoạt động Khám phá: Hướng dẫn học sinh đặt tính nhân số có hai chữ số cho số có 1 chữ số (8 – 10')

- GV nêu bài toán trong SGK: Mỗi hộp có 12 chiếc bút màu. Hỏi 3 hộp có bao nhiêu chiếc bút màu?
- Thay vì phải cộng nhiều số giống nhau ta có thể thực hiện bằng phép tính gì?
- GV viết phép nhân 12×3 và hướng dẫn HS đặt tính và tính như SGK

$$\begin{array}{r} 12 \\ \times 3 \\ \hline 36 \end{array}$$

* 3 nhân 2 bằng 6, viết 6
* 3 nhân 1 bằng 3, viết 3

$$12 \times 3 = 36$$

- GV chốt kết quả phép tính và cách nhân số có hai chữ số với số có một chữ số: $12 \times 3 = 36$.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (13 – 15')

Hướng dẫn học sinh làm bài tập 1, 2, 3 trang 67 + 68 sách giáo khoa, kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1. (Làm việc cá nhân) Tính.

- GV yêu cầu HS thực hiện phép tính (theo mẫu đã học).
- HS làm bảng con.
- HS giờ bảng nêu cách thực hiện phép tính.

- GV nhận xét, tuyên dương chốt đáp án đúng.

* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Bài 2: (Làm việc nhóm 2) Tính nhẩm?

- GV hướng dẫn HS thực hiện theo mẫu:

Mẫu: $20 \times 3 = ?$

Nhẩm: 2 chục $\times 3 = 6$ chục

$$20 \times 3 = 60$$

- GV chia nhóm 2, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.

- Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.

- GV Nhận xét, tuyên dương chốt đáp đúng.

$$10 \times 8 = 80$$

$$30 \times 3 = 90$$

$$20 \times 4 = 80$$

$$40 \times 2 = 80.$$

* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Bài 3: (Làm việc cá nhân) Giải toán lời văn?

- GV yêu cầu học sinh đọc yêu cầu bài toán:

- GV hướng dẫn học sinh đọc kỹ đề bài và gạch chân vào các từ khóa trong đề bài để tìm ra hướng giải.

- GV hướng dẫn cho HS nắm được nội dung của bài giải.

- GV cho HS làm bài tập vào vở. HS lên bảng chữa bài và trình bày đáp án.

- Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau

- GV nhận xét tuyên dương và chốt đáp án.

- GV khuyến khích học sinh tìm các câu lời giải hay và hợp lý.

Bài giải:

Qua phải thả số viên sỏi vào bình nước là:

$$21 \times 3 = 63 \text{ (viên)}$$

Đáp số: 63 viên

* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3– 5')

- GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi ai nhanh hơn:

Tính nhanh: $20 + 20 + 20 + 20 + 20 = ?$

- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (PHỤ LỤC NẾU CÓ)

TOÁN**CHỦ ĐỀ 4: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 100****BÀI 24: GẤP MỘT SỐ LÊN MỘT SỐ LẦN (Tiết 2)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận biết được thế nào là gấp một số lên một số lần. Biết được cách tìm và tìm được giá trị của một số khi gấp lên một số lần (Muốn gấp một số lên một số lần, ta lấy số đó nhân với số lần). Phân biệt được hai kiến thức “Nhiều hơn một số đơn vị” và “Gấp lên một số lần”. Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến gấp lên một số lần.

- HS: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập, tham gia trò chơi, vận dụng.

hoạt động nhóm, tư duy và lập luận toán học.

- HS: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập. Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

- HS yêu thích học Toán.

- Học sinh sẵn sàng chia sẻ với thầy cô, bạn bè về các bài toán liên quan đến kiến thức vừa học.

***Bài tập cần làm:** HS M1,2,3 hoàn thành Bài 1, bài 2, bài 3 trang 70 sách giáo khoa

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')**

- GV tổ chức trò chơi: Ai nhanh hơn học sinh lớp 3.

Nội dung trò chơi: Bạn Rô-bốt xếp que tính thành phép nhân nhưng bị sai như hình dưới đây:

$$24 \times 2 = 68$$

Em hãy di chuyển 1 que tính ở một chữ số để được phép nhân đúng bằng cách gạch vào que tính cần di chuyển và vẽ vào vị trí mới.

- HS thực hiện.
- GV Nhận xét, tuyên dương, chốt đáp án đúng.
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học, dẫn dắt giới thiệu bài mới.

2. Hoạt động Khám phá: Hướng dẫn học sinh gấp một số lên một số lần (8 – 10')

- GV nêu bài toán trong SGK: Việt có 6 quả táo. Số táo của Mai gấp 4 lần số táo của Việt. Hỏi Mai có mấy quả táo?
- Bài toán cho biết gì? -> Việt có 6 quả táo
- Bài toán hỏi gì? -> Mai có số táo gấp 4 lần số táo của Việt
- Muốn tìm số táo của Mai em làm phép tính nào? -> Tìm số táo của Mai
- HDHS tóm tắt bài toán bằng sơ đồ đoạn thẳng
- GV nhận xét, chốt bài làm đúng; lưu ý HS ghi câu trả lời, đơn vị đo, cách trình bày bài.

Giải

Mai có số quả táo là:

$$6 \times 4 = 24 \text{ (quả)}$$

Đáp số: 24 quả táo

- Như vậy: Muốn gấp một số lên nhiều lần ta làm thế nào?
- **Kết luận: Muốn gấp một số lên một số lần ta lấy số đó nhân với số lần.**

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (13 – 15')

Hướng dẫn học sinh làm bài tập 1, 2, 3 trang 70 sách giáo khoa, kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: (Làm việc cá nhân) Số?

- GV hướng dẫn HS phân biệt: thêm một số đơn vị và gấp lên một số lần.
- GV yêu cầu HS làm bài cá nhân
- GV nhận xét, tuyên dương và chốt kết quả đúng.
- * Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Bài 2: (Làm việc nhóm 2) Số?

- GV hướng dẫn HS thực hiện phép tính ghi ở đường nối số đã cho với ô cần tính
- GV yêu cầu HS làm bài nhóm 2
- GV nhận xét, tuyên dương và chốt kết quả đúng.
- * Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Bài 3: (Làm việc cá nhân) Giải toán lời văn?

- GV yêu cầu học sinh đọc yêu cầu bài toán:
- GV hướng dẫn học sinh đọc kỹ đề bài và gạch chân vào các từ khóa trong đề bài để tìm ra hướng giải.
- GV hướng dẫn cho HS nắm được nội dung của bài giải.
- GV cho HS làm bài tập vào vở. HS lên bảng chữa bài và trình bày đáp án.
- Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau
- GV nhận xét tuyên dương và chốt đáp án.
- GV khuyến khích học sinh tìm các câu lời giải hay và hợp lý.

Giải

Tuổi bố hiện nay là:

$$9 \times 4 = 36 \text{ (tuổi)}$$

Đáp số: 36 tuổi

* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (5 – 7')

- GV tổ chức cho HS thi giải nhanh tính đúng bài toán sau:
- + Bài toán: Lan hái được 7 bông hoa. Huệ hái được số hoa gấp 5 lần số hoa của Lan. Hỏi Huệ hái được bao nhiêu bông hoa?
- Học sinh thực hiện bài toán.
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (PHỤ LỤC NẾU CÓ)

.....

.....

TOÁN

CHỦ ĐỀ 4: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 100

BÀI 24: GẤP MỘT SỐ LÊN MỘT SỐ LẦN (Tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Luyện tập, thực hành các bài toán về gấp một số lên một số lần, phân biệt với thêm đơn vị vào một số. Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến gấp lên một số lần (một bước tính).
- HS: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập, tham gia trò chơi, vận dụng hoạt động nhóm, tư duy và lập luận toán học.

- HS: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập. Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

- HS yêu thích học Toán.

- Học sinh sẵn sàng chia sẻ với thầy cô, bạn bè về các bài toán liên quan đến kiến thức vừa học.

***Bài tập cần làm:** HS M1,2,3 hoàn thành Bài 1, bài 2, bài 3 và bài 4 trang 71 sách giáo khoa

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- GV tổ chức trò chơi: Ai nhanh hơn học sinh lớp 3.

Nội dung trò chơi: Số ?

Số đã cho	8	16	9	15	13
Thêm 6 đơn vị	14				
Gấp 6 lần	48				

- HS chơi trò chơi, GV nhận xét và chốt đáp án đúng.

- GV Nhận xét, tuyên dương, chốt đáp án đúng.

- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học, dẫn dắt giới thiệu bài mới.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (20 – 25')

Hướng dẫn học sinh làm bài tập 1, 2, 3, 4 trang 71 sách giáo khoa, kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: (Làm việc cá nhân)Số?

- Yêu cầu HS phân biệt: thêm một số đơn vị và gấp lên một số lần.

- GV yêu cầu HS làm bài cá nhân

- GV nhận xét, tuyên dương.

- GV chốt đáp án đúng.

* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Bài 2: (Làm việc nhóm 2) Điền Đ/S?

- GV hướng dẫn HS thực hiện mẫu phần a.

+ 7 gấp lên 9 lần được 63 Đ

+ 7 thêm 9 đơn vị được 63 là S

- GV yêu cầu HS làm bài nhóm 2
- GV nhận xét, tuyên dương.
- GV chốt đáp án đúng.

* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Bài 3:

- GV yêu cầu học sinh đọc yêu cầu bài toán:
- GV hướng dẫn học sinh đọc kỹ đề bài và gạch chân vào các từ khóa trong đề bài để tìm ra hướng giải.
- GV hướng dẫn cho HS nắm được nội dung của bài giải.
- GV cho HS làm bài tập vào vở. HS lên bảng chữa bài và trình bày đáp án.
- Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau
- GV nhận xét tuyên dương và chốt đáp án.
- GV khuyến khích học sinh tìm các câu lời giải hay và hợp lý.

Bài giải:

Nam cần số ghế là:

$$2 \times 9 = 18 \text{ (cái ghế)}$$

Đáp số: 18 cái ghế

* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Bài 4: (Làm việc nhóm 4) Tìm các phép tính có kết quả bằng 45

- HS đọc yêu cầu bài toán.
 - GV hướng dẫn HS.
 - Tính kết quả tất cả các phép tính. Dựa vào kết quả phép tính để tìm được đường tới tòa thành.
 - HS chỉ đường bằng cách nêu các phép tính:
 - GV nhận xét, chốt kết quả đúng:
- + Đường tới tòa thành đi qua các phép tính: $15 \times 3 = 45$;
 $9 \times 5 = 45$; $75 - 30 = 45$

- GV giới thiệu một chút về thành Cổ Loa

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- GV tổ chức cho HS thi giải nhanh tính đúng bài toán sau:
- + Bài toán: Lan hái được 18 bông hoa. Lan hái được số hoa gấp 3 lần số hoa của Huệ. Hỏi Huệ hái được bao nhiêu bông hoa?

- HS thực hành tính nhanh. GV nhận xét và chốt đáp án đúng.
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (PHỤ LỤC NẾU CÓ)

.....

.....

TOÁN

CHỦ ĐỀ 4: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 100

BÀI 25: PHÉP CHIA HẾT, PHÉP CHIA CÓ DƯ (Tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nhận biết được phép chia hết và phép chia có dư. Biết cách đặt phép chia và tính được phép chia. Nhận biết được số dư phải bé hơn số chia. Biết cách đọc kết quả của phép chia có dư. Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép chia hết và phép chia có dư (một bước tính).
- HS: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập, tham gia trò chơi, vận dụng hoạt động nhóm, tư duy và lập luận toán học.
- HS: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập. Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.
- HS yêu thích học Toán.
- Học sinh sẵn sàng chia sẻ với thầy cô, bạn bè về các bài toán liên quan đến kiến thức vừa học.

***Bài tập cần làm:** HS M1,2,3 hoàn thành Bài 1, bài 2 trang 73 sách giáo khoa

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

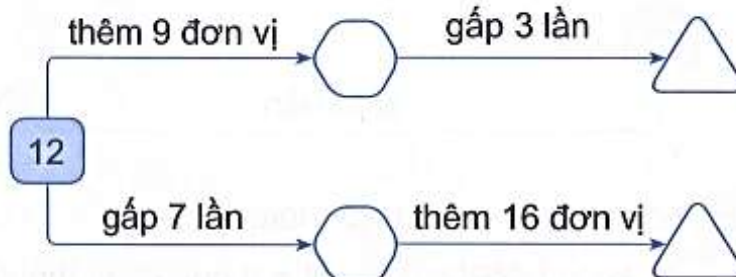
- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- GV tổ chức trò chơi: Ai nhanh hơn học sinh lớp 3.

Nội dung trò chơi:



- HS thực hiện phép tính.
- GV Nhận xét, tuyên dương, chốt đáp án đúng.
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học, dẫn dắt giới thiệu bài mới.

2. Hoạt động Khám phá: Hướng dẫn học sinh thực hiện phép chia hết, phép chia có dư (8 – 10')

VD1: (Làm việc cả lớp) Hình thành phép chia hết.

- GV nêu VD1: Có 6 quả táo chia đều cho 2 bạn. Hỏi mỗi bạn được mấy quả táo?
- Bài toán cho biết gì?
- Bài toán hỏi gì?
- Muốn tìm số táo của mỗi bạn, em thực hiện phép tính nào?
- GV hướng dẫn HS cách đặt tính và tính phép chia 6: 2

$$\begin{array}{r} 6 \overline{) 2} \quad * 6 \text{ chia } 2 \text{ được } 3, \text{ viết } 3 \\ 6 \overline{) 3} \quad * 3 \text{ nhân } 2 \text{ bằng } 6, 6 \text{ trừ } 6 \text{ bằng } 0 \\ 0 \end{array}$$

- Chia 6 quả táo cho 2 bạn thì mỗi bạn được mấy quả, có thừa quả nào không?
- Như vậy người ta gọi, 6: 2 = 3 là phép chia hết.

VD2: (Làm việc cả lớp) Hình thành phép chia có dư.

- GV nêu VD2: Có 7 quả táo chia cho 2 bạn. Hỏi mỗi bạn được mấy quả táo?
- Bài toán cho biết gì?
- Bài toán hỏi gì?
- Muốn tìm số táo của mỗi bạn, em thực hiện phép tính nào?
- Chia 7 quả táo cho 2 bạn thì mỗi bạn được 3 quả, thừa 1 quả.
- GV hướng dẫn HS cách đặt tính và tính phép chia 7: 2

$$\begin{array}{r} 7 \overline{) 2} \quad * 6 \text{ chia } 2 \text{ được } 3, \text{ viết } 3 \\ 6 \overline{) 3} \quad * 3 \text{ nhân } 2 \text{ bằng } 6, 7 \text{ trừ } 6 \text{ bằng } 1 \\ 1 \end{array}$$

- Chia 7 quả táo cho 2 bạn thì mỗi bạn được mấy quả? Thừa mấy quả?
- 7 chia 2 là phép chia có dư, 3 là thương, 1 là số dư
- Số dư luôn nhỏ hơn số chia.
- 7: 2 = 3 dư 1 là phép chia có dư.
- GV lấy thêm ví dụ: 9 : 4; 16 : 4

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (13 – 15')

Hướng dẫn học sinh làm bài tập 1, 2, 3 trang 70 sách giáo khoa, kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: (Làm việc cá nhân) Tính?

- GV hướng dẫn HS thực hiện mẫu phép tính thứ nhất, phần a.
- Yêu cầu HS làm bài cá nhân.
- GV nhận xét, tuyên dương và chốt kết quả đúng.
- * Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Bài 2: (Làm việc nhóm 2) Liên hệ thực tế?

- GV đọc đề bài
- Yêu cầu HS thực hiện đặt tính và tính ra nháp rồi kết luận cách chia tảo của bạn nào cho ta phép chia hết(không thừa tảo), cách chia tảo của bạn nào cho ta phép chia có dư (còn thừa tảo).
- HS làm bài nhóm đôi
- Các nhóm báo cáo kết quả
- + Cách chia tảo của bạn Nam cho ta phép chia hết.
- + Cách chia tảo của bạn Mai và Rô-bốt cho ta phép chia có dư.
- GV nhận xét, tuyên dương và chốt kết quả đúng.
- * Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- GV tổ chức cho HS thi giải nhanh tính đúng bài toán sau:
- + Bài toán: Trong phép chia cho 7 thì số dư lớn nhất là bao nhiêu? Số dư bé nhất là bao nhiêu?
- Học sinh thực hiện bài toán và GV chốt đáp án đúng.
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (PHỤ LỤC NẾU CÓ)

.....

.....

TOÁN Củng cố

ÔN TẬP: NHÂN SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Thực hiện được phép nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (không nhớ). Thực hiện được nhân nhẩm trong những trường hợp đơn giản. Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép nhân số có hai chữ số với số có một chữ số.
- HS yêu thích học Toán.
- Học sinh sẵn sàng chia sẻ với thầy cô, bạn bè về các bài toán liên quan đến kiến thức vừa học.

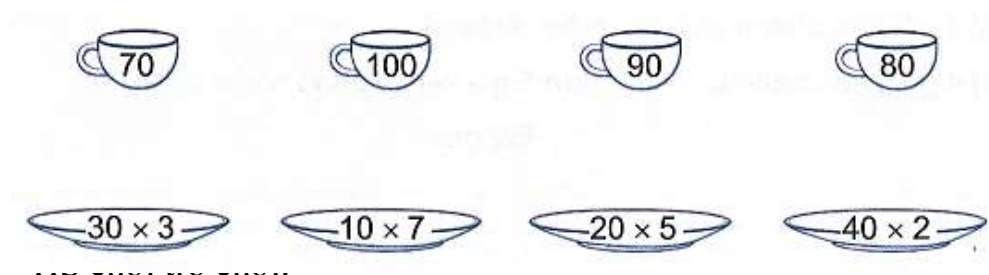
II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')**

- GV tổ chức trò chơi: Ai nhanh hơn học sinh lớp 3.

Nội dung trò chơi:



- GV Nhận xét, tuyên dương, chốt đáp án đúng.
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học, dẫn dắt giới thiệu bài mới.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (20 – 23')

Hướng dẫn học sinh làm bài tập, kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Tính

- Cho HS đọc yêu cầu đề bài
- GV cho HS nhắc lại cách thực hiện phép nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (không nhớ).
- GV cho HS nhận xét
- GV cho cả lớp làm bảng con, 1 HS lên bảng làm.
- GV cho HS nhận xét
- GV nhận xét, chốt kiến thức.

➔ *Gv chốt cách thực hiện phép nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (không nhớ)*

Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Bài 2: Tính nhẩm (theo mẫu)

- Cho HS đọc yêu cầu đề bài
- GV cho HS nhắc lại cách thực hiện được nhân nhẩm trong những trường hợp đơn giản.
- GV cho HS nhận xét
- GV cho cả lớp làm miệng
- GV cho HS nhận xét
- GV nhận xét, chốt kiến thức.

➔ *Gv chốt cách thực hiện được nhân nhẩm trong những trường hợp đơn giản.** Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Bài 3: Nói (theo mẫu)?

- Cho HS đọc yêu cầu đề bài
- GV hướng dẫn HS thực hiện
- GV cho HS nhận xét
- GV cho cả lớp thảo luận nhóm 2 (5p)
- GV cho HS nhận xét
- GV nhận xét, chốt kiến thức.

➔ *Gv chốt cách thực hiện thực hiện phép cộng, phép nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (không nhớ).*

* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Bài 4:

- Cho HS đọc yêu cầu đề bài
- GV cho HS hướng dẫn phân tích đề bài.
- GV cho cả lớp làm vở, 1 HS làm bảng phụ

Bài giải

Thời gian cô Mai cần để đan được 4 chiếc mũ len như vậy là:

$$12 \times 4 = 48 \text{ (giờ)}$$

Đáp số: 48 giờ

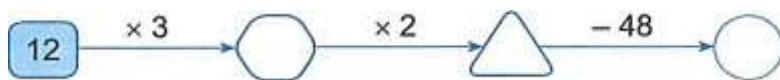
- GV cho HS nhận xét
- GV nhận xét, chốt kiến thức.

➔ *Gv chốt vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép nhân số có hai chữ số với số có một chữ số.*

* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: nội dung trò chơi:



- HS thực hiện làm bài cá nhân.
- GV nhận xét và chốt đáp án đúng.
- GV nhận xét tiết học, tuyên dương những học sinh tích cực trong giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (PHỤ LỤC NẾU CÓ)

.....

.....

.....

TOÁN CÙNG CỘ

ÔN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Thực hiện được phép nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (không nhớ). Thực hiện được nhân nhẩm trong những trường hợp đơn giản. Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép nhân số có hai chữ số với số có một chữ số.
- HS yêu thích học Toán.
- Học sinh sẵn sàng chia sẻ với thầy cô, bạn bè về các bài toán liên quan đến kiến thức vừa học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- GV tổ chức trò chơi: Ai nhanh hơn học sinh lớp 3.

Nội dung trò chơi:

Điền Đ, S:

$$\begin{array}{r} 23 \\ \times \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 12 \\ \times \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 45 \\ \times \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 36 \\ \times \end{array}$$

$$\frac{4}{82} \square$$

$$\frac{8}{96} \square$$

$$\frac{2}{90} \square$$

$$\frac{3}{98} \square$$

- HS chơi trò chơi.
- GV Nhận xét, tuyên dương, chốt đáp án đúng.
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học, dẫn dắt giới thiệu bài mới.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (20 – 23')

Hướng dẫn học sinh làm bài tập, kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Đặt tính rồi tính

$$48 \times 2$$

$$23 \times 3$$

$$21 \times 4$$

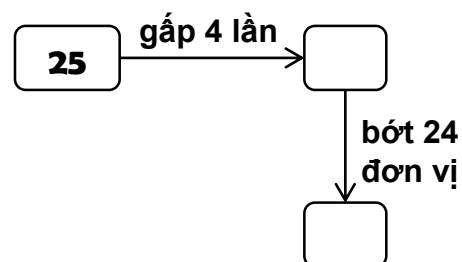
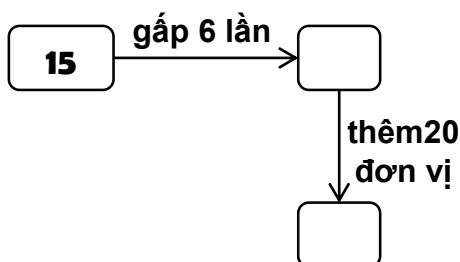
- Cho HS đọc yêu cầu đề bài
- GV cho HS nhắc lại cách thực hiện phép nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (không nhớ).
- GV cho HS nhận xét
- GV cho cả lớp làm bảng con, 1 HS lên bảng làm.
- GV cho HS nhận xét
- GV nhận xét, chốt kiến thức.

➔ GV chốt cách thực hiện phép nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (không nhớ)

Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

*hợp đơn giản.** Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Bài 2: Điền số:



- Cho HS đọc yêu cầu đề bài
- GV hướng dẫn HS thực hiện
- GV cho HS nhận xét
- GV cho cả lớp thảo luận nhóm 2 (5p)
- GV cho HS nhận xét

- GV nhận xét, chốt kiến thức.

➔ *Gv chốt cách thực hiện thực hiện phép cộng, phép nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (không nhớ).*

* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Bài 3: Cả nhà Hippo câu được 4 xô cá, mỗi xô có 15 con. Hỏi cả nhà Hippo câu được bao nhiêu con cá?

- Cho HS đọc yêu cầu đề bài
- GV cho HS hướng dẫn phân tích đề bài.
- GV cho cả lớp làm vở, 1 HS làm bảng phụ

Bài giải

Cả nhà Hippo câu được số con cá là:

$$15 \times 4 = 60 \text{ (con)}$$

Đáp số: 60 con

- GV cho HS nhận xét
- GV nhận xét, chốt kiến thức.

➔ *Gv chốt vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép nhân số có hai chữ số với số có một chữ số.*

* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: nội dung trò chơi:

Trong lúc chế biến cá, mẹ Hippo nhặt 45 cái nắm cho vào 3 cái giỏ để làm nguyên liệu nướng 3 con cá to nhất. Biết số nắm ở mỗi giỏ là khác nhau và là các số lẻ liên tiếp. Hỏi số nắm ở mỗi giỏ là bao nhiêu?

- HS thực hiện làm bài cá nhân.
- GV nhận xét và chốt đáp án đúng.
- GV nhận xét tiết học, tuyên dương những học sinh tích cực trong giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (PHỤ LỤC NẾU CÓ)

.....

.....

.....

TOÁN TƯ DUY

CHỦ ĐỀ 3: TÌM MỘT PHẦN

TÌM MỘT TRONG CÁC PHẦN BẰNG NHAU CỦA MỘT SỐ (Tiếp)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS vận dụng được tính chất tìm được các phần bằng nhau của một số.
- HS vận dụng linh hoạt tính chất bằng nhau của một số vào giải toán.
- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học
- HS yêu thích học Toán.
- Học sinh sẵn sàng chia sẻ với thầy cô, bạn bè về các bài toán liên quan đến kiến thức vừa học.

***Bài tập cần làm:** HS M1,2,3 hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giáo viên.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng. Nội dung bài tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- GV tổ chức trò chơi: Ai nhanh hơn học sinh lớp 3.

Nội dung trò chơi: Tính nhanh:

$\frac{1}{5}$ của 25km là.....

$\frac{1}{3}$ của 18 lít là.....

$\frac{1}{4}$ của 32kg là.....

$\frac{1}{6}$ của 54m là.....

- GV Nhận xét, tuyên dương, chốt đáp án đúng.
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học, dẫn dắt giới thiệu bài mới.

2. Hoạt động luyện tập, thực hành (20 – 25')

Hướng dẫn học sinh hoàn thành bài giáo viên giao, kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1. Một cửa hàng có 42kg táo, đã bán được $\frac{1}{6}$ số táo đó. Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu kg táo?

- GV yêu cầu học sinh đọc yêu cầu bài toán:
- GV hướng dẫn học sinh đọc kỹ đề bài và gạch chân vào các từ khóa trong đề bài để tìm ra hướng giải.
- GV hướng dẫn cho HS nắm được nội dung đề bài.
- GV cho HS làm bài tập vào vở. HS lên bảng chữa bài và trình bày đáp án.
- Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau
- GV nhận xét tuyên dương và chốt đáp án.
- GV khuyến khích học sinh tìm các câu lời giải hay và hợp lý.

Bài giải:

Cửa hàng đã bán được số kg táo là:

$$42 : 6 = 7 \text{ (kg)}$$

Cửa hàng còn lại số kg táo là:

$$42 - 7 = 35 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 35 kg táo

* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Bài 2. Một quầy hàng có 16kg nho, đã bán được $\frac{1}{4}$ số nho đó. Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu kg nho?

- GV yêu cầu học sinh đọc yêu cầu bài toán:
- GV hướng dẫn học sinh đọc kỹ đề bài và gạch chân vào các từ khóa trong đề bài để tìm ra hướng giải.
- GV hướng dẫn cho HS nắm được nội dung đề bài.
- GV cho HS làm bài tập vào vở. HS lên bảng chữa bài và trình bày đáp án.
- Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau
- GV nhận xét tuyên dương và chốt đáp án.
- GV khuyến khích học sinh tìm các câu lời giải hay và hợp lý.

Bài giải:

Cửa hàng đã bán được số kg nho là:

$$16 : 4 = 4 \text{ (kg)}$$

Cửa hàng còn lại số kg nho là:

$$16 - 4 = 12 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 12 kg nho

* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Bài 3. Đàn gà nhà Lan có 40 con gà trống và gà mái. Biết rằng $\frac{1}{4}$ là số gà trống.

Hỏi nhà Lan có tất cả bao nhiêu con gà mái?

- GV yêu cầu học sinh đọc yêu cầu bài toán:
- GV hướng dẫn học sinh đọc kỹ đề bài và gạch chân vào các từ khóa trong đề bài để tìm ra hướng giải.
- GV hướng dẫn cho HS nắm được nội dung đề bài.
- GV cho HS làm bài tập vào vở. HS lên bảng chữa bài và trình bày đáp án.
- Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau
- GV nhận xét tuyên dương và chốt đáp án.

- GV khuyến khích học sinh tìm các câu lời giải hay và hợp lý.

Bài giải:

Nhà Lan có số gà trống là:

$$40 : 4 = 10 \text{ (con)}$$

Nhà Lan có số gà mái là:

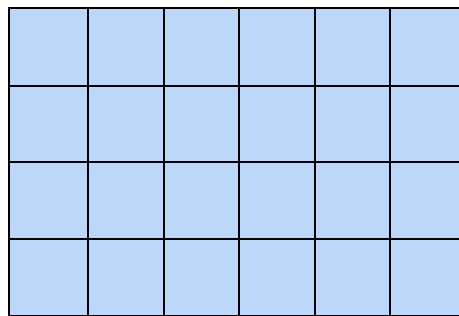
$$40 - 10 = 30 \text{ (con)}$$

Đáp số: 30 con

* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: Tìm cách cắt tấm bìa hình chữ nhật dưới đây thành 3 hình vuông bằng cách vẽ vào hình.



- GV nhận xét tiết học, tuyên dương học sinh tích cực trong giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

.....

TOÁN TƯ DUY

CHỦ ĐỀ 3: TÌM MỘT PHẦN

TÌM MỘT TRONG CÁC PHẦN BẰNG NHAU CỦA MỘT SỐ (Tiếp)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS vận dụng được tính chất tìm được các phần bằng nhau của một số.
- HS vận dụng linh hoạt tính chất bằng nhau của một số vào giải toán.
- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học
- HS yêu thích học Toán.
- Học sinh sẵn sàng chia sẻ với thầy cô, bạn bè về các bài toán liên quan đến kiến thức vừa học.

***Bài tập cần làm:** HS M1,2,3 hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giáo viên.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng. Nội dung bài tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- GV tổ chức trò chơi: Ai nhanh hơn học sinh lớp 3.

Nội dung trò chơi:

Từ các thẻ sau **16** **2** **8** **32** **×** **=** lập được các phép nhân thích hợp là:...

- HS thực hiện bài toán.
- GV Nhận xét, tuyên dương, chốt đáp án đúng.
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học, dẫn dắt giới thiệu bài mới.

2. Hoạt động luyện tập, thực hành (23 – 25')

Hướng dẫn học sinh hoàn thành bài giáo viên giao, kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1.

20. Số viên bi của Minh bằng $\frac{1}{2}$ số viên bi của Tùng. Nếu Tùng cho Minh 4 viên thì số bi của hai bạn bằng nhau. Tính số bi của mỗi bạn.

- GV yêu cầu học sinh đọc yêu cầu bài toán:
- GV hướng dẫn học sinh đọc kỹ đề bài và gạch chân vào các từ khóa trong đề bài để tìm ra hướng giải.
- GV hướng dẫn cho HS nắm được nội dung bài.
- GV cho HS làm bài tập vào vở. HS lên bảng chữa bài và trình bày đáp án.
- Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau
- GV nhận xét tuyên dương và chốt đáp án.
- GV khuyến khích học sinh tìm các câu lời giải hay và hợp lý.

Bài giải:

Bài giải

Nếu Tùng cho Minh 4 viên bi thì số bi của hai bạn bằng nhau nên hiệu số bi của hai bạn là $4 \times 2 = 8$ (Viên bi)

Ta có sơ đồ:

Minh: |-----|

Tùng: |-----|-----|

Hiệu số phần bằng nhau là: $2 - 1 = 1$ (Phần)

Minh có số bi là: $8 : 1 \times 1 = 8$ (viên)

Tùng có số bi là: $8 \times 2 = 16$ (viên)

Đáp số: Minh: 8 viên bi; Tùng 16 viên bi

* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Bài 2.

Anh có 15 cái kẹo, anh cho em $\frac{1}{3}$ số kẹo đó. Hỏi anh cho em mấy cái kẹo?

- GV yêu cầu học sinh đọc yêu cầu bài toán:
- GV hướng dẫn học sinh đọc kỹ đề bài và gạch chân vào các từ khóa trong đề bài để tìm ra hướng giải.
- GV hướng dẫn cho HS nắm được nội dung của bài giải.
- GV cho HS làm bài tập vào vở. HS lên bảng chữa bài và trình bày đáp án.
- Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau
- GV nhận xét tuyên dương và chốt đáp án.
- GV khuyến khích học sinh tìm các câu lời giải hay và hợp lý.

Bài giải:

Anh cho em số kẹo là:

$$15 : 3 = 5 \text{ (cái)}$$

Anh còn số kẹo là:

$$15 - 5 = 10 \text{ (cái)}$$

Đáp số: 10 cái kẹo

* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

Bài 3:

26. Một đội công nhân cần sửa 66m đường. Ngày thứ nhất đội đã sửa được $\frac{1}{6}$ quãng đường đó. Tính số mét đường đội công nhân đã sửa trong ngày thứ nhất.

- GV yêu cầu học sinh đọc yêu cầu bài toán:
- GV hướng dẫn học sinh đọc kỹ đề bài và gạch chân vào các từ khóa trong đề bài để tìm ra hướng giải.
- GV hướng dẫn cho HS nắm được nội dung của bài giải.
- GV cho HS làm bài tập vào vở. HS lên bảng chữa bài và trình bày đáp án.
- Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau
- GV nhận xét tuyên dương và chốt đáp án.
- GV khuyến khích học sinh tìm các câu lời giải hay và hợp lý.

Bài giải:

Ngày thứ nhất đội đã sửa được là:

$$66 : 6 = 11m$$

Đáp số: 11m

* Lưu ý giúp đỡ HS M1+M2 hoàn thành bài tập.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: Ai nhanh ai đúng.

Nội dung trò chơi: Đổi vị trí hai tấm thẻ để được phép tính đúng bằng cách viết các chữ số trên các tấm thẻ đó vào ô trống.

$$\begin{array}{r} \boxed{2}\boxed{1} \\ \times \quad \boxed{3} \\ \hline \boxed{6}\boxed{2} \end{array}$$

$$\begin{array}{r} \boxed{}\boxed{} \\ \times \quad \boxed{} \\ \hline \boxed{}\boxed{} \end{array}$$

- HS thực hành và làm bài.
- GV chốt đáp án đúng.
- GV nhận xét tiết học, tuyên dương học sinh tích cực trong giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (PHỤ LỤC NẾU CÓ)

.....

.....

ĐẠO ĐỨC

CHỦ ĐỀ 2: QUAN TÂM HÀNG XÓM LÁNG GIỀNG

Bài 03: QUAN TÂM HÀNG XÓM LÁNG GIỀNG (TIẾT 3)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Sau bài học, học sinh sẽ:
 - HS biết chia sẻ những việc đã làm và sẽ làm để thực hiện quan tâm hàng xóm láng giềng.
 - Biết cách xử lý tình huống khi xảy ra.
 - Hình thành phẩm chất nhân ái.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- GV tổ chức trò chơi “hộp quà bí mật”

- Cho HS nghe và chuyển hộp quà theo bài hát *Ngày mùa vui*.

? Khi gặp ông cụ muốn qua đường em sẽ làm gì?

? Khi gặp chú hàng xóm em sẽ hành động như thế nào?

? Nhà cô Hồng bên cạnh nhà em có chuyện buồn em sẽ có hành động ra sao?

- GV Nhận xét, tuyên dương.

- GV dẫn dắt vào bài mới.

2. Hoạt động luyện tập, thực hành (20 – 25')

a. Chia sẻ những việc em làm để thể hiện quan tâm hàng xóm láng giềng . (Làm việc nhóm 2)

- GV mời HS nêu yêu cầu.

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 và chia sẻ những việc em đã và sẽ làm thể hiện quan tâm hàng xóm, láng giềng trước lớp.

+ *Những việc em đã và sẽ làm thể hiện quan tâm hàng xóm, láng giềng đó là việc gì?*

- GV mời các cặp đôi đại diện trình bày trước lớp.

- GV mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- GV nhận xét, đánh giá và rút ra hành động quan tâm hàng xóm, láng giềng phù hợp với lứa tuổi.

=> **Kết luận:** *Hàng xóm láng giềng cần quan tâm, giúp đỡ lẫn nhau. Dù còn nhỏ, các em cũng cần biết làm các việc phù hợp với lứa tuổi để thể hiện sự quan tâm hàng xóm láng giềng như: chào hỏi khi gặp hàng xóm, hỏi thăm khi hàng xóm có chuyện buồn, giúp đỡ hàng xóm khi cần thiết,.....*

b. Thể hiện quan tâm hàng xóm láng giềng (làm việc nhóm 6)

- GV mời HS nêu yêu cầu.

Thể hiện quan tâm hàng xóm láng giềng khi:

- *Bác hàng xóm bị ốm.*

- *Gia đình bác hàng xóm có chuyện vui hoặc chuyện buồn.*

- *Gia đình bác hàng xóm gặp khó khăn.*

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 6 và thể hiện quan tâm hàng xóm láng giềng trong từng tình huống cụ thể trong cuộc sống và trình bày trước lớp.
- GV mời các nhóm trình bày.

*** Những việc thể hiện quan tâm hàng xóm:**

- + *Bác hàng xóm bị ốm: Hỏi thăm bác xem có cần giúp đỡ gì không, mang biếu bác đồ ăn.*
- + *Gia đình bác hàng xóm có chuyện vui hoặc chuyện buồn: chúc mừng, động viên, cổ vũ tinh thần bác.*
- + *Gia đình bác hàng xóm gặp khó khăn: giúp đỡ những việc em có thể làm.*
- GV mời các nhóm khác nhận xét.
- GV nhận xét tuyên dương và kết luận:

*** Những việc thể hiện quan tâm hàng xóm:**

- + *Bác hàng xóm bị ốm: Hỏi thăm bác xem có cần giúp đỡ gì không, mang biếu bác đồ ăn.*
- + *Gia đình bác hàng xóm có chuyện vui hoặc chuyện buồn: chúc mừng, động viên, cổ vũ tinh thần bác.*
- + *Gia đình bác hàng xóm gặp khó khăn: giúp đỡ những việc em có thể làm.*

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- GV yêu cầu HS chia sẻ về những việc em đã làm và sẽ làm để thể hiện quan tâm đến hàng xóm láng giềng
- + Qua tiết học hôm nay em học được điều gì?
- GV nhận xét tiết học, tuyên dương học sinh tích cực trong giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

.....

.....

ĐẠO ĐỨC

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Cùng cố lại những kiến thức đã học về các nội dung: Khám phá đất nước Việt Nam, Em yêu Tổ Quốc Việt Nam, Quan tâm hàng xóm láng giềng.
- Thực hiện được các hành vi theo chuẩn mực đã học phù hợp với lứa tuổi.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')

GV tổ chức cho HS cả lớp hát bài hát: “Tiến Quân ca”

- + Quốc ca Việt Nam có tên gốc là gì? Do nhạc sĩ nào sáng tác?
- + Nêu cảm xúc của em khi nghe Quốc ca Việt Nam.
- GV dẫn dắt vào bài.
- GV cho HS nêu tên các bài đã học.
- GV Nhận xét, tuyên dương.
- GV dẫn dắt vào bài mới.

2. Hoạt động luyện tập, thực hành (20 – 25')

2.1. Trò chơi “Ai nhanh hơn”

Gv tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ai nhanh hơn”.

- Gv nêu yêu cầu: nêu các câu thơ, các bài hát nói về các danh lam thắng cảnh, con người Việt Nam.
- Mời hai đội tham gia chơi. Mỗi đội có 4 người tham gia chơi. Lần lượt từng thành viên của các đội tham gia chơi đọc các câu thơ, bài hát nói về các danh lam thắng cảnh hoặc con người Việt Nam. Đội nào đọc được nhiều hơn đội đó sẽ chiến thắng.
- Nhận xét, tuyên dương
- GVKL: Mỗi chúng ta cần thể hiện tình yêu Tổ quốc bằng những hành động thiết thực, phù hợp như: yêu quý, bảo vệ thiên nhiên, trân trọng và tự hào về truyền thống lịch sử, văn hóa của đất nước.

2.2. Em tán thành hoặc không tán thành với ý kiến nào dưới đây? Vì sao?

- Gọi HS đọc yêu cầu 1/SHS
- GV nêu câu hỏi và HS nêu việc tán thành hoặc không tán thành để thể hiện tình yêu Tổ Quốc và vì sao.

- a. Chỉ cần yêu gia đình mình là đủ.
- b. Tìm hiểu lịch sử của đất nước.
- c. Biết ơn những người có công với quê hương đất nước.
- d. Học tập tốt.
- e. Bảo vệ thiên nhiên.
- g. Tự hào được là người Việt Nam.

- HS chia sẻ với từng nội dung.

- GV nhận xét, kết luận

=> Chúng ta là con người Việt Nam, đất nước Việt Nam được như ngày hôm nay là nhờ có công lao to lớn của những thế hệ đi trước, vì vậy chúng ta cần phải tôn trọng, tự hào biết ơn họ. Bên cạnh đó cũng cần học tập tốt hơn để sau này xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước.

2.3. Xử lý tình huống

- GV chiếu yêu cầu đầu bài.

- Gọi HS đọc lần lượt 4 tình huống của bài.

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 đưa ra cách xử lý tình huống và phân công đóng vai trong nhóm.

a, Tình huống 1: Bác Hoa hàng xóm nhờ em trông giúp em bé, trong khi các bạn đến rủ em đi chơi.

b, Tình huống 2: Nhà cô Liên bên cạnh nhà em có chuyện buồn em sẽ có hành động ra sao?

c, Tình huống 3: Trên đường đi học về em gặp một bà cụ muốn hỏi đường đến nhà bác hàng xóm cạnh nhà em. Thì em sẽ hành động như thế nào?

d, Tình huống 4: Hồng và Mai không muốn chơi với bạn Chi cùng xóm khiến cho bạn rất buồn, em sẽ hành động như thế nào?

- GV yêu cầu các nhóm lên đóng vai theo tình huống.

- GV nhận xét, tuyên dương, khen ngợi các nhóm có cách xử lý và đóng vai hay.

Kết luận: Chúng ta lên thể hiện tình sự quan tâm đến hàng xóm láng giềng bằng nhiều hành động như: hỏi thăm, chia sẻ, động viên, giúp đỡ,...Đừng thể hiện những hành động thờ ơ, khó chịu với hàng xóm láng giềng

- GV nhắc nhở HS tiếp tục thực hiện các hành vi việc làm thể hiện sự quan tâm giúp đỡ hàng xóm láng giềng.

3.Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- GV vận dụng vào thực tiễn cho HS cùng thể hiện tốt các hành vi, việc làm của mình.

+ Chia sẻ một số việc em đã và sẽ làm để thể hiện tình yêu tình yêu Tổ quốc, sự quan tâm giúp đỡ hàng xóm láng giềng.

- GV yêu cầu HS nhận xét, bổ sung.

- GV nhận xét, tuyên dương

- GV nhận xét tiết học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

.....

KÝ DUYỆT TỔ KHỐI

NGƯỜI THỰC HIỆN

Nguyễn Thị Lan Anh

Lê Thùy Dung A

KÝ DUYỆT BGH

Doãn Thị Cúc